

Mỏ Cày Nam, ngày 18 tháng 12 năm 2020

Số: 74/2020/QĐST - HN

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 452/2020/TLST – HNGĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

**Xét thấy:** Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không có yêu cầu phản tố.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 452/2020/TLST – HNGĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm 1996. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Ph, xã K, huyện M, tỉnh B. Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: Ấp P, xã N, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Minh N**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp Ph, xã Kh, huyện M, tỉnh B.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Chị Nguyễn Thị Cẩm T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Cẩm T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003061 ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh B.

2.2. Chị Nguyễn Thị Cẩm Thu có quyền khởi kiện lại vụ án theo qui định của pháp luật.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC:8b;

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thu Trang**